

Những Cơ Hội Để Thúc Đẩy Thanh Toán Số Tại Việt Nam

THÁNG 3, 2020



VIỆT NAM



BETTER THAN CASH
ALLIANCE



Tổng quan về báo cáo

Chính phủ Việt Nam (CPVN) đã là thành viên của Chương trình phát triển thanh toán không dùng tiền mặt (BTCA) từ năm 2016 với cam thúc đẩy thanh toán số trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, bao gồm khu vực nông thôn, ngân hàng và lĩnh vực bán lẻ. Năm 2017, BTCA và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã hợp tác xây dựng Báo cáo đánh giá về thực trạng thanh toán số để xác định các lĩnh vực ưu tiên, các rào cản trong quá trình thực hiện và các sáng kiến chính có thể thúc đẩy phát triển thanh toán số. Chính phủ và NHNN đã ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật để làm rõ các quy định quản lý, giám sát các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán số. Nghiên cứu phân tích thị trường này đã không thể thực hiện được nếu không có sự đóng góp to lớn của các đồng nghiệp ở SBV, đội ngũ Thư ký của Alliance và các đối tác.

Ảnh bìa: © Reggie Lee / Shutterstock.com

VIỆT NAM

Những điểm nổi bật trong Báo cáo

CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Chính phủ Việt Nam (CPVN) đã thể hiện quan điểm chỉ đạo mạnh mẽ trong việc phát triển số hóa hệ thống thanh toán,* là nhân tố chính thúc đẩy tăng trưởng bao trùm thông qua giảm chi phí, tăng tính minh bạch, tài chính toàn diện và khuyến khích phụ nữ tham gia hoạt động kinh tế. Điều này cũng góp phần thúc đẩy các mục tiêu thiên niên kỷ đã đề ra. Từ năm 2006, Chính phủ đã đưa ra các mục tiêu rõ ràng để thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt (thanh toán số) thông qua các chính sách và quy định giúp tạo thuận lợi cho quá trình chuyển đổi.

Việt Nam đang có một vị thế vững chắc để đạt được mục tiêu đề ra. Các điều kiện tiên quyết giúp chuyển dịch nhanh sang thanh toán không dùng tiền mặt, bao gồm dân số tương đối trẻ, có trình độ học vấn cao và am hiểu công nghệ; cơ sở hạ tầng viễn thông phát triển tốt và tỷ lệ sử dụng điện thoại thông minh cao ngay cả ở khu vực nông thôn; và sự quan tâm lớn đến thanh toán số của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính đều đã có tại Việt Nam. Kết quả dẫn tới sự tăng trưởng vượt bậc về khối lượng và giá trị của thanh toán số.

CƠ HỘI MỞ RỘNG QUY MÔ BẰNG CÁCH ƯU TIÊN CÁC LOẠI HÌNH THANH TOÁN CỐ TẮC ĐỘNG LỚN

Mặc dù có những dấu hiệu đáng khích lệ này, khối lượng thanh toán bán lẻ giá trị nhỏ / rất nhỏ thực hiện bằng tiền mặt vẫn rất cao. Vẫn còn một cơ hội lớn hay một nhu cầu cấp thiết cần phải nắm bắt, xử lý. Ưu tiên ba loại hình thanh toán, **cá nhân với cá nhân, hóa đơn tiện ích sinh hoạt và chuỗi giá trị lúa gạo sản xuất nhỏ**, sẽ có tác động đặc biệt lớn trong việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt của Việt Nam. Phát triển quy mô đòi hỏi khu vực công và tư giải quyết các rào cản còn lại thông qua việc đưa ra các quy định phù hợp, nâng cao nhận thức của khách hàng hiệu quả và có biện pháp khuyến khích người trả tiền và người được trả tiền chấp nhận thanh toán số.

**Những thanh toán được thực hiện bằng các công cụ và kênh số hoặc điện tử.*

CÁC KHUYẾN NGHỊ CHÍNH

cho khu vực công và tư ở Việt Nam nhằm tăng tốc thanh toán số tạo tác động lớn

Các trường hợp sử dụng sau đây có tiềm năng cao nhất trong việc thúc đẩy thanh toán số và tài chính toàn diện số tại Việt Nam nhưng cần kèm theo các biện pháp phù hợp để loại bỏ các rào cản hiện hữu.



CHUYỂN TIỀN PHI THƯƠNG MẠI CÁ NHÂN VỚI CÁ NHÂN (P2P) TRONG NƯỚC ĐẶC BIỆT LỢI ÍCH CHO PHỤ NỮ, NGƯỜI GIÀ VÀ NGƯỜI NGHÈO Ở NÔNG THÔN, LÃ NHỮNG NGƯỜI NHẬN TIỀN CHỦ YẾU. Hầu hết các giao dịch P2P chính thức tại Việt Nam vẫn thực hiện bằng tiền mặt do thói quen sử dụng tiền mặt cổ hữu, hạn chế về công nghệ, thiếu kinh nghiệm với các kênh thanh toán số và cơ sở hạ tầng tài chính hạn chế ở khu vực nông thôn. Tốc độ phát triển thấp ở mảng này là do một số quy định trong khung pháp lý cần được cụ thể hơn và nhận thức sai của người tiêu dùng về việc các giải pháp chuyển tiền P2P kỹ thuật số có chi phí cao và gây ra một số rủi ro.

Thực thi các quy định phù hợp

- Cần xây dựng, thực hiện các quy định về Xác minh danh tính khách hàng (KYC) theo tỷ lệ và theo cấp độ đối với các tài khoản giao dịch ở cấp độ thấp và ban hành quy định về đại lý ngân hàng.

Nâng cao nhận thức khách hàng để đẩy mạnh chấp nhận thanh toán số

- Tiến hành các chiến dịch nâng cao nhận thức và kiến thức cho khách hàng tập trung vào người di cư, cư dân nông thôn và phụ nữ về những lợi ích của thanh toán số và chi phí thực tế của việc sử dụng tiền mặt.
- Thúc đẩy niềm tin vào thanh toán số bằng cách nâng cao hiểu biết về tài chính số và giải quyết các mối lo ngại liên quan đến an ninh mạng và gian lận. Niềm tin này có thể được tăng cường bằng cách tuân thủ Hướng dẫn thanh toán số có trách nhiệm như đối xử công bằng với khách hàng, đảm bảo an toàn và bảo mật đối với tiền và dữ liệu của khách hàng và cung cấp cho khách hàng quyền đòi hỏi sự công bằng.





2

THANH TOÁN HÓA ĐƠN TIỆN ÍCH SINH HOẠT, CÓ THỂ GIA TĂNG ĐĂNG KẾ SỐ NGƯỜI ƯA THÍCH THỰC HIỆN THANH TOÁN SỐ VÌ HẦU HẾT TẤT CẢ CÁC HỘ GIA ĐÌNH ĐỀU SỬ DỤNG ĐIỆN, VÀ HƠN MỘT PHẦN TƯ SỐ HỘ GIA ĐÌNH ĐƯỢC TIẾP CẬN NƯỚC MÂY.

Các công ty tiện ích sinh hoạt có thể hợp lý hóa việc đối chiếu và quyết toán, cải thiện việc lập kế hoạch tài chính, giảm chi phí và nâng cao an toàn trong giao dịch. Còn khách hàng có thể tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch. Mặc dù những lợi ích này là khá lớn, các công ty tiện ích sinh hoạt dường như hài lòng với hệ thống hiện tại.

Tạo thuận lợi cho thanh toán hóa đơn tại các điểm giao dịch

- Tận dụng triệt để cơ sở hạ tầng kỹ thuật số hiện có, bao gồm cho phép thanh toán hóa đơn tiện ích sinh hoạt tại các điểm giao dịch (thông qua thiết bị PoS hoặc QR code) và cây ATM, cũng như thông qua chuyển khoản ngân hàng tự động.

Xây dựng và triển khai một khung khổ pháp lý và quy định rõ ràng

- Tiếp tục xây dựng các quy định về tiền điện tử minh bạch và toàn diện, đại lý ngân hàng và KYC theo cấp độ.
- Xem xét một cách tiếp cận theo từng giai đoạn, tập trung trước tiên vào các thành phố lớn nơi việc chấp nhận thanh toán số và các giải pháp công nghệ khác đã phổ biến hơn, điều này sẽ giúp tạo đà cho giai đoạn sau hướng vào các khu vực nông thôn.

Nâng cao nhận thức khách hàng và khuyến khích sử dụng

- Áp dụng các biện pháp khuyến khích người tiêu dùng sử dụng thanh toán số, như phát triển chiến dịch nâng cao nhận thức chung, cải thiện khả năng hiển thị của các tùy chọn thanh toán kỹ thuật số hiện hành như cổng thanh toán trực tuyến và xem xét các biện pháp khuyến khích tài chính nhằm thúc đẩy việc chấp nhận thanh toán số.

3

THANH TOÁN TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ LÚA GẠO SẢN XUẤT NHỎ CỎ TIỀM NĂNG GIA TĂNG TỶ LỆ TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN CHO NGƯỜI NGHÈO Ở NÔNG THÔN VÀ TĂNG HIỆU QUẢ CHO MỘT TRONG NHỮNG NGÀNH XUẤT KHẨU QUAN TRỌNG NHẤT.

Các công ty lớn và Chính phủ ủng hộ việc số hóa các khoản thanh toán loại này, bên cạnh yếu tố thuận lợi là phạm vi phủ sóng di động phủ rộng và tỷ lệ sở hữu điện thoại thông minh ở mức cao tại khu vực nông thôn. Tuy nhiên, những người nông dân sản xuất nhỏ và các cửa hàng bán lẻ vật tư đầu vào nhỏ vẫn chưa chấp nhận rộng rãi các dịch vụ thanh toán số, một phần do không quen thuộc với công nghệ mới và có quan ngại liên quan tới bảo mật.

Tập trung vào các hành động xúc tác nhằm tác động tới khu vực nông thôn

- Thúc đẩy phát triển cơ sở hạ tầng tài chính hiệu quả về chi phí ở nông thôn, xây dựng quy định về đại lý ngân hàng và cơ chế toàn diện hơn cho tiền điện tử.
- Cải thiện việc chấp nhận thanh toán số ở nông thôn bằng cách ưu tiên loại hình thanh toán P2P và hóa đơn tiện ích sinh hoạt, điều này sẽ đóng vai trò là bước đệm cho việc sử dụng rộng rãi hơn. Tập dụng Hội đồng tư vấn thanh toán và công nghệ thuộc Ngân hàng Nhà nước để ưu tiên các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số tại nông thôn phù hợp với các mục tiêu của Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia.

Nâng cao nhận thức và niềm tin

- Thực hiện các bước mạnh mẽ để xử lý việc thiếu tiếp cận với các dịch vụ tài chính chính thức và thanh toán số, đặc biệt là ở khu vực nông thôn.

SỰ HỢP TÁC GIỮA CÁC BÊN TRONG KHU VỰC CÔNG VÀ KHU VỰC TƯ là chủ đề chung gắn kết các khuyến nghị cho ba trường hợp sử dụng chính nói trên. Điều này là rất quan trọng để cải thiện các quy định, cơ sở hạ tầng, khuyến khích hoạt động thương mại và thu hút người dùng. Đây chính là chìa khóa để khai thác triệt để tiềm năng của thanh toán số và tiếp tục xây dựng một hệ sinh thái thanh toán số có trách nhiệm và toàn diện tại Việt Nam.



CẬP NHẬT MỘT SỐ CHÍNH SÁCH, QUY ĐỊNH CHỦ YẾU

Ngoài các chiến lược tầm quốc gia đề tạo thuận lợi cho thanh toán không dùng tiền mặt, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đã ban hành một số công cụ pháp lý, văn bản quy phạm pháp luật nhằm làm rõ việc quản lý, giám sát các nhà cung cấp dịch vụ thanh toán số. Bao gồm:

- Quy định chung về tài khoản thanh toán, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt và dịch vụ trung gian thanh toán (Nghị định số 101/2012/NĐ-CP năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt và Nghị định 80/2016/NĐ-CP năm 2016 sửa đổi và bổ sung một số điều của Nghị định 101)
- Quy định về giữ bí mật, cung cấp thông tin khách hàng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Nghị định 117/2018 NĐ-CP năm 2018 của Chính phủ)
- Công bố bộ tiêu chuẩn cơ sở về thẻ chip nội địa (Quyết định số 1927/QĐ-NHNN năm 2018 của NHNN)
- Công bố tiêu chuẩn cơ sở về đặc tả kỹ thuật mã QR Code cho thanh toán (Quyết định số 1928/QĐ-NHNN năm 2018 của NHNN)
- Đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội (Theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định 241/QĐ-TTg năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)
- Quy định về giám sát các hệ thống thanh toán (Thông tư số 20/2018 /TT-NHNN năm 2018 của NHNN)
- Quy định về mở và sử dụng tài khoản thanh toán (Thông tư 23/2014/TT-NHNN năm 2014 của NHNN về mở và sử dụng tài khoản thanh toán và Thông tư 02/2019 /TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 23)
- Quy định về dịch vụ thanh toán trung gian, như dịch vụ ví điện tử (Thông tư 39/2014/TT-NHNN năm 2014 của NHNN quy định về dịch vụ trung gian thanh toán và Thông tư 23/2019 /TT-NHNN năm 2019 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39)
- Hướng dẫn đối với các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt (Thông tư 46/2014/TT-NHNN năm 2014 của NHNN hướng dẫn về dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt)
- Quy định về hoạt động thẻ ngân hàng (Thông tư số 19/2016/TT-NHNN năm 2016 của NHNN và Thông tư 41/2018 / TT-NHNN, Thông tư 28/2019/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 19)
- Sửa đổi liên quan tạo tiền đề cho việc triển khai nhận biết khách hàng điện tử (e-KYC) khi thực hiện các giao dịch liên quan đến công nghệ mới (Nghị định 87/2019 /NĐ-CP năm 2019 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về phòng, chống rửa tiền)

Ngân hàng Nhà nước đã có những bước đi cụ thể để thúc đẩy và hỗ trợ sự phát triển Công nghệ Tài chính (FinTech), bao gồm thành lập Ban chỉ đạo về Công nghệ tài chính từ năm 2017.

WWW.BETTERTHANCASH.ORG

THÔNG TIN VỀ BETTER THAN CASH ALLIANCE

Better Than Cash Alliance là một liên minh của các chính phủ, các công ty, và các tổ chức quốc tế thúc đẩy chuyển đổi việc thanh toán bằng tiền mặt qua thanh toán điện tử nhằm giúp đạt được các Mục tiêu Phát triển Bền vững. Đặt cơ sở tại Liên Hiệp Quốc, Tổ chức có 75 thành viên, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức toàn cầu, và là một đối tác thực thi Tổ chức hợp tác toàn cầu cho tài chính bền vững.